

GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ SỰ KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ VỚI PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

NGUYỄN ĐÌNH TƯỜNG (*)

Trong bài viết này, tác giả tập trung phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và khoa học - kỹ thuật; về việc xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Từ tư tưởng đó của Hồ Chí Minh, tác giả rút ra một số bài học và ý nghĩa về nhận thức và thực tiễn đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam hiện nay.

 ản kiện Đại hội IX Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: "Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lenin vào điều kiện cụ thể của nước ta..."(1). Do vậy, khi nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta cần phải làm rõ thực chất tư tưởng của Người để thấy được những gì Người kế thừa và những gì Người phát triển một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lenin vào hoàn cảnh cụ thể ở nước ta trong các giai đoạn lịch sử khác nhau. Không chỉ thế, chúng ta còn phải đặc biệt lưu ý nét đặc sắc trong tư tưởng của Người. Đó là hành động thể hiện tư tưởng. Hồ Chí Minh là con người hành động, dùng hành động thực tế để bộc lộ tư tưởng của mình. Nếu chỉ dừng lại ở những lời phát biểu, bài viết mà không chú ý đến hành động của Người là vô tình đánh mất ý nghĩa, giá trị tư tưởng của Người.

Tư tưởng Hồ Chí Minh bao trùm mọi lĩnh vực hoạt động của cách mạng Việt Nam, không chỉ trong giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, mà còn cả trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, trong điều kiện lãnh đạo nhân dân Việt Nam thực hiện cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân với muôn vàn khó khăn, thử thách, chúng ta có cảm tưởng như Hồ Chí Minh ít nói về kinh tế, về khoa học, kỹ thuật và lại càng ít bàn về doanh nhân... Do vậy, hầu như trong các công trình, đặc biệt là giáo trình về "Tư tưởng Hồ Chí Minh" đề cập chưa được nhiều và đầy đủ về vấn đề này. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn khôi phục kinh tế ở miền Bắc 1955 - 1957, thực hiện kế hoạch phát

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Trưởng phòng, Phòng Triết học phương Tây, Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.83.

triển kinh tế ba năm 1957 - 1959 và nhất là từ 1960 đến 1969 - giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ III, Hồ Chí Minh đã có những tư tưởng rõ ràng về sự kết hợp phát triển kinh tế với phát triển khoa học và kỹ thuật, khi Người lãnh đạo công cuộc xây dựng đất nước, đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.

Từ cách đặt vấn đề như trên, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về sự kết hợp phát triển kinh tế với phát triển khoa học và kỹ thuật có thể phân tích theo các nội dung sau đây:

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ chặt chẽ, biện chứng, hữu cơ giữa phát triển kinh tế với phát triển khoa học và kỹ thuật

Trong quá trình lãnh đạo công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế ở miền Bắc, Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò to lớn của khoa học và kỹ thuật tiên tiến đối với việc phát triển kinh tế nước ta. Theo Người, vai trò này của khoa học và kỹ thuật là đặc biệt quan trọng đối với nước ta, bởi nước ta phát triển từ một trình độ rất thấp kém về mọi mặt so với các nước trên thế giới... Tư tưởng này được thể hiện rõ nhất trong các bài viết, lời phát biểu, khi Người lãnh đạo nhân dân ta thực hiện kế hoạch 3 năm 1957 - 1959 và quá trình chuẩn bị tư tưởng cho Đại hội III của Đảng. Trong tác phẩm *Ba mươi năm hoạt động của Đảng*, Người viết: "Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc đòi hỏi Đảng ta phải nắm vững khoa học và kỹ thuật, do đó mỗi đảng viên đều phải cố gắng học tập văn hóa,

học tập khoa học và kỹ thuật..."(2).

Đặc biệt, trong quá trình lãnh đạo nhân dân ta thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ III và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Hồ Chí Minh hết sức quan tâm đến phát triển khoa học và kỹ thuật để phục vụ sản xuất, phát triển kinh tế đất nước. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Hội phổ biến khoa học và kỹ thuật Việt Nam (18 - 5 - 1963) trong bài phát biểu của mình, Người nhấn mạnh: "Chúng ta đều biết rằng trình độ khoa học, kỹ thuật của ta hiện nay còn thấp kém. Lê lối sản xuất chưa cải tiến được nhiều. Cách thức làm việc còn nặng nhọc. Năng suất lao động còn thấp. Phong tục tập quán lạc hậu còn nhiều. Nhiệm vụ của khoa học là ra sức cải biến những cái đó. Khoa học là tổng kết những kinh nghiệm đấu tranh giữa giai cấp bị bóc lột và giai cấp bóc lột và đấu tranh giữa con người với thiên nhiên. Ở đây chỉ nói riêng về khoa học tự nhiên và kỹ thuật. Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân, bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi. Như vậy, nhiệm vụ của khoa học, kỹ thuật là cực kỳ quan trọng, cho nên mọi ngành, mọi người đều phải tham gia công tác khoa học, kỹ thuật, để nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi"(3).

(2) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.10. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.21.

(3) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.11, tr.77-78.

Hồ Chí Minh cũng chỉ ra rằng, muốn vươn lên trình độ cao của khoa học và kỹ thuật thì phải nâng cao tiềm lực kinh tế, phải phát triển kinh tế. Rằng, chỉ có thế, chúng ta mới có thể nói tự lực cánh sinh về mọi mặt được. Không tự lực cánh sinh thì không ai cho không chúng ta cả. Với quan niệm này, trong mọi hoạt động, Người luôn nhấn mạnh ý thức tự lực cánh sinh và coi đó là nguyên tắc để chủ động giành thắng lợi. Chẳng hạn, trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, chúng ta được Liên Xô và Trung Quốc viện trợ rất nhiều về vũ khí, lương thực, quân trang, quân dụng..., nhưng Người vẫn yêu cầu chúng ta phải chủ động sản xuất lương thực, chế tạo vũ khí, tự lực giải quyết các vấn đề của cách mạng nước ta. Nhờ đó, cách mạng nước ta đã giành thắng lợi chắc chắn. Để phát triển khoa học và kỹ thuật, Người đặc biệt quan tâm đến sự cân đối giữa việc nâng cao năng lực khoa học và kỹ thuật với thực hiện kế hoạch sản xuất. Người cho rằng, kế hoạch sản xuất không nên tụt lại sau, nhưng cũng không nên chạy quá nhanh trước sự phát triển của khoa học và kỹ thuật. Từ thực tiễn đất nước, Người cho rằng, để dân ta thoát khỏi đói nghèo, để nền kinh tế của nước ta theo kịp các nước tiên tiến khác, chúng ta cần phải tập trung tăng cường và đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực khoa học và kỹ thuật dựa trên một nền kinh tế nông nghiệp ổn định. Sở dĩ như vậy là vì, trong nền kinh tế nước ta lúc bấy giờ, nông nghiệp đóng vai trò quan trọng hàng đầu đảm bảo cho phát triển kinh tế; và đến lượt mình, khoa học và kỹ thuật cũng là một

yếu tố ảnh hưởng, chi phối mạnh mẽ đến sản xuất nông nghiệp. Người nhấn mạnh: "Chỉ có liên hệ chặt chẽ với nông nghiệp, không rời xa sức tiết kiệm và ăn khớp với vốn liếng và sức hậu bị của ta - thì công nghệ mới làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của nó, là lãnh đạo và cải tạo kinh tế của quốc dân"(4).

2. Về xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, để gắn kết giữa phát triển kinh tế với khoa học và kỹ thuật, trước hết chúng ta cần phải xây dựng đội ngũ trí thức, các nhà khoa học, đội ngũ doanh nhân và cán bộ quản lý kinh tế. Với tư tưởng này, trong suốt những năm tháng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Người không ngừng chăm lo bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học và kỹ thuật để phục vụ cho nước nhà. Không chỉ thế, Người luôn quan tâm đến việc đoàn kết, tập hợp đội ngũ trí thức, đào tạo và trọng dụng nhân tài, tạo điều kiện tối đa cho trí thức, các nhà khoa học phát huy tài năng, đem hiểu biết của mình phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân. Biết bao nhân sĩ, trí thức và các nhà khoa học tên tuổi, như Trần Đại Nghĩa, Hồ Đắc Di, Nguyễn Văn Tố, Tạ Quang Bửu, Tôn Thất Tùng, Phạm Ngọc Thạch, Đặng Văn Ngữ... đã tự nguyện từ bỏ cuộc sống ấm êm, giàu có ở Hà Nội, Sài Gòn, Tokyo hay Paris để tham gia cách mạng, sẵn sàng chịu nhiều hy sinh, gian khổ. Tất cả họ đều xuất phát từ lòng yêu nước và niềm tin, niềm cảm phục đối với lãnh tụ Hồ Chí Minh, đối

(4) Hồ Chí Minh. Sđd., t.6, tr.499.

với tầm hiểu biết sâu sắc toát ra từ trí tuệ, từ cuộc đời và sự nghiệp của Người. Và, tất cả họ đã vươn lên cống hiến hết sức mình, xây dựng một nền khoa học - kỹ thuật làm rạng danh đất nước, phục vụ rất hiệu quả cho công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, cũng như phục vụ tốt cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội sau này. Họ đã lập nên những kỵ tích về khoa học - kỹ thuật và rất nhiều người trong số họ đã được Nhà nước ta phong tặng "Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và kỹ thuật".

Bên cạnh sự quan tâm và thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài, Hồ Chí Minh còn đặc biệt chú ý đến việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng một đội ngũ mạnh cho các lĩnh vực khoa học và kỹ thuật mà Người luôn quan niệm là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của chính sách phát triển khoa học - kỹ thuật và nền kinh tế nước nhà. Người đặc biệt coi trọng xây dựng "con người mới", vì đây là nhân tố quyết định hướng đi lên của xã hội Việt Nam. Người luôn quan tâm đến chiến lược trồng người, khẳng định: "Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người". Theo Người, con người mới xã hội chủ nghĩa phải có tri thức văn hóa và khoa học, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, dựa trên những phẩm chất đạo đức được tu dưỡng, rèn luyện hàng ngày, tức là phải "vừa hồng, vừa chuyên". Và, từ đội ngũ khoa học tâm huyết đó mà có thể tổ chức cho toàn dân, trước hết là các lực lượng công nhân, nông dân, thanh, thiếu

niên... tham gia vào việc phát triển kinh tế và khoa học - kỹ thuật, nhờ đó mà biến khoa học - kỹ thuật thành sức mạnh to lớn để giải phóng con người. Người nói: "Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, khoa học là tài sản chung của toàn dân chứ không phải tài sản riêng của một nhóm người nào. Bởi vậy các cô, các chú phải ra sức đem hiểu biết khoa học, kỹ thuật của mình truyền bá rộng rãi trong nhân dân lao động, để nhân dân đầy mạnh thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Có như vậy nước mới giàu, dân mới mạnh và đời sống của nhân dân mới được cải thiện về mọi mặt. Đó là nhiệm vụ vẻ vang của các cô, các chú..."

Các đồng chí phải đi xuống tận các xí nghiệp, các hợp tác xã, hỏi han công nhân, nông dân yêu cầu gì, họ làm ăn và sinh sống như thế nào và phổ biến những điều cần thiết giúp đỡ họ cải tiến kỹ thuật, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống. Các đồng chí phải là những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, văn hóa và khoa học, kỹ thuật; phải góp tài, góp sức để cải biến bộ mặt xã hội của nước ta, làm cho nhân dân ta sản xuất và công tác theo khoa học và đời sống của nhân dân ta văn minh, tức là khoa học, lành mạnh và vui tươi. Đó là nhiệm vụ rất nặng nề mà cũng rất vẻ vang.

Muốn cho công tác phổ biến khoa học, kỹ thuật thành phong trào mạnh mẽ, Hội phải dựa vào lực lượng to lớn của các tổ chức quần chúng như thanh niên, phụ nữ, công đoàn..., đồng thời phải phối hợp chặt chẽ với các ngành chuyên môn và các tổ chức khoa học khác. Hội phải giúp đỡ các ngành, các

đoàn thể hoàn thành thắng lợi kế hoạch của Nhà nước.

Hội còn có nhiệm vụ dạy bảo các cháu thiếu niên về khoa học, kỹ thuật, làm cho các cháu ngay từ thuở nhỏ đã biết yêu khoa học, để mai sau các cháu trở thành những người có thói quen sinh hoạt và làm việc theo khoa học”(5).

Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật nước ta những năm 60 đã phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ. Cùng với việc hoàn thành tốt nhiệm vụ khoa học và phục vụ sản xuất, chiến đấu, phục vụ đời sống nhân dân, thời kỳ này, nước ta đã hình thành được một đội ngũ những nhà khoa học đầu ngành, dẫn dắt nền khoa học nước nhà sánh vai với nền khoa học tiên tiến trên thế giới. Đó là thế hệ thứ hai những nhà khoa học cách mạng. Rất nhiều người đã nổi danh trong nước và trên thế giới, như Viện sĩ Nguyễn Văn Hiệu, GS. Hoàng Tụy, GS. Nguyễn Văn Đạo, GS. Nguyễn Đình Tứ, GS. Lê Văn Thiêm,... Một loạt các viện nghiên cứu và các trường đại học ra đời, được củng cố và phát triển, đào tạo cho đất nước một đội ngũ lao động có chất lượng cao, giải quyết được hàng loạt vấn đề cực kỳ khó khăn lúc bấy giờ, phục vụ hiệu quả cho cả hai nhiệm vụ chiến lược của đất nước là đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc và xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Rất nhiều người trong số họ đã được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học, kỹ thuật, và quan trọng hơn là họ cũng đã đào tạo được một đội ngũ các nhà khoa học tài năng thế hệ thứ ba, thứ tư... sau này. Đó là những người

đang làm rạng danh đất nước, như GS, TS. Ngô Bảo Châu... Đó rõ ràng là những con người đã thầm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh, biết phát huy triệt để tài năng và sức lực của mình để cống hiến cho đất nước và cho nhân loại.

Để xây dựng đội ngũ các nhà khoa học tài năng và đội ngũ những người lao động có tri thức, có chuyên môn vững vàng..., Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc học tập của thanh, thiếu niên, trước hết là học sinh, sinh viên. Phát biểu tại Đại hội sinh viên lần thứ hai, năm 1958, Người căn dặn: Sinh viên phải “yêu khoa học và kỹ thuật. Bởi vì tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có khoa học và kỹ thuật.

Thời đại chúng ta bây giờ là thời đại vinh nhân tạo, nghĩa là thời đại khoa học phát triển rất mạnh, thời đại xã hội chủ nghĩa, thời đại anh hùng. Mỗi người lao động tốt đều có thể trở nên anh hùng. Vậy mong các cháu cũng làm người thanh niên anh hùng trong thời đại anh hùng”(6).

Tương tự như việc xây dựng đội ngũ trí thức, nòng cốt của việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và kỹ thuật, Hồ Chí Minh cũng rất quan tâm tới việc xây dựng một đội ngũ nòng cốt cho nhiệm vụ phát triển kinh tế đất nước - đó là đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế vừa giỏi chuyên môn, nghiệp vụ, vừa có đạo đức cách mạng. Quan điểm và cách làm của Người về vấn đề này cũng là một bài học còn nguyên giá trị sâu sắc đối với việc phát triển kinh tế trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay.

(5) Hồ Chí Minh. Sđd., t.11, tr.73 - 74.

(6) Hồ Chí Minh. Sđd., t.9, tr.180.

Tóm lại, chính nhờ quan điểm đúng đắn và cách làm mềm dẻo, linh hoạt trong việc xây dựng đội ngũ, hay như người ta thường nói là trong nghệ thuật dùng người, Hồ Chí Minh đã phát động được mọi lực lượng của toàn dân tộc hăng hái và tích cực tham gia vào việc phát triển kinh tế gắn với phát triển khoa học và kỹ thuật.

3. Về phương hướng kết hợp giữa phát triển kinh tế với phát triển khoa học và kỹ thuật

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, việc kết hợp giữa phát triển kinh tế với phát triển khoa học và kỹ thuật cần phải được thực hiện một cách mềm dẻo, linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh nước ta trong mỗi thời kỳ cụ thể. Với quan điểm này, Người đã đưa ra hai phương hướng chính có sự tác động, bổ sung cho nhau, đó là:

Phương hướng thứ nhất, cũng là phương hướng chủ đạo, là: Với tiềm lực kinh tế và khoa học - kỹ thuật hiện tại, có thể nói là còn khá thấp và lạc hậu so với mặt bằng chung của thế giới, nhưng nếu chúng ta biết làm việc một cách khoa học, biết sắp xếp, quản lý một cách khoa học, phù hợp thì vẫn tạo ra được một hiệu quả lớn, tận dụng được những nguồn lực hiện có, phát huy được những lợi thế, thế mạnh, đồng thời khắc phục được những hạn chế, yếu kém của mình... Cần tránh sự nóng vội muốn đạt tới trình độ kỹ thuật tiên tiến của thế giới “bằng mọi giá”. Thực tế cho thấy, nếu chúng ta nhập khẩu những thiết bị, máy móc tiên tiến với giá rất đắt, nhưng sử dụng lại không hiệu quả, thì chỉ làm đất nước nghèo thêm mà thôi.

Trong quá trình lãnh đạo nhân dân

ta khôi phục và phát triển kinh tế, Hồ Chí Minh luôn chú trọng vấn đề phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Theo sự chỉ đạo của Người, thời kỳ này, Đảng ta đã phát động nhiều phong trào thi đua sản xuất, đẩy mạnh phát triển kinh tế; phong trào nào cũng có nội dung hàng đầu là phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và quản lý sản xuất. Bản thân Hồ Chí Minh còn tới tận đồng ruộng, nông trường, nhà máy ở mọi địa phương để bám sát và động viên phong trào. Người đã có nhiều bài nói chuyện với nông dân, công nhân, cán bộ, thanh niên, phụ nữ..., và ở đâu Người cũng nhấn mạnh, động viên, khích lệ, trao đổi để rút ra những bài học bổ ích cho việc phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và quản lý sản xuất, nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả làm việc ở mọi lĩnh vực hoạt động của nền kinh tế.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt và sát thực của Hồ Chí Minh, trong điều kiện đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật của ta khi ấy còn mỏng, trình độ hiểu biết của nhân dân ta còn thấp, cơ sở vật chất - kỹ thuật còn rất nghèo nàn, thiếu thốn trầm bê..., nhưng chúng ta đã luôn phát huy được nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, từ nhà máy đến đồng ruộng, từ hậu phương đến chiến trường và do vậy, đã giành được nhiều thắng lợi trong chiến đấu và sản xuất. Cái làm nên những anh hùng, chiến sỹ thi đua của ta thời ấy chủ yếu là sự sáng tạo và cải tiến khoa học, kỹ thuật... trong lao động sản xuất và trong chiến đấu, chứ không phải chỉ có lòng dũng cảm và ý chí quyết chiến, quyết thắng, như người ta thường hay nói về thành công của chúng ta trong giai đoạn này.